

CHỈ THỊ

VỀ VIỆC TRIỂN KHAI THỰC HIỆN QUY CHẾ QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC ĐỐI VỚI HOẠT ĐỘNG XÚC TIẾN ĐẦU TƯ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH LONG AN

Ngày 14/01/2014, Thủ tướng Chính phủ đã có Quyết định số 03/2014/QĐ-TTg ngày 14/01/2014 ban hành Quy chế quản lý nhà nước đối với hoạt động xúc tiến đầu tư (gọi tắt là Quyết định 03/2014/QĐ-TTg), UBND tỉnh chỉ đạo thực hiện chi tiết một số nội dung của quy chế nêu trên như sau:

1. Những qui định chung

a) Hoạt động xúc tiến đầu tư (XTĐT) ở trong nước và ở nước ngoài của tỉnh Long An, bao gồm thu hút đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) vào tỉnh Long An và thực hiện đầu tư trực tiếp của các doanh nghiệp trên địa bàn của tỉnh Long An ra nước ngoài.

b) Các cơ quan quản lý nhà nước thực hiện các hoạt động XTĐT, bao gồm: UBND tỉnh, các sở, ngành tỉnh, Ban quản lý Khu kinh tế, UBND các huyện, thị xã Kiến Tường và thành phố Tân An.

c) Nội dung hoạt động XTĐT bao gồm những hoạt động qui định tại Điều 3 của Quyết định 03/2014/QĐ-TTg.

d) Các hoạt động XTĐT phải đảm bảo các nguyên tắc qui định tại Điều 5 của Quyết định 03/2014/QĐ-TTg.

2. Về hướng dẫn xây dựng chương trình XTĐT

a) Chương trình XTĐT là tập hợp các hoạt động XTĐT được UBND tỉnh phê duyệt hàng năm, trong đó xác định rõ nội dung, địa điểm, thời gian, tiến độ, kinh phí và cơ quan đầu mối thực hiện.

b) Căn cứ vào hướng dẫn của Bộ Kế hoạch và Đầu tư và mục tiêu, định hướng phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh trong từng thời kỳ, Sở Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn xây dựng chương trình XTĐT với các nội dung chủ yếu như sau:

- Mục tiêu, yêu cầu đối với hoạt động XTĐT;
- Định hướng về lĩnh vực và địa bàn XTĐT;
- Định hướng về đối tác đầu tư;
- Tiêu chí đánh giá, phê duyệt chương trình XTĐT;
- Kinh phí thực hiện chương trình XTĐT;
- Các nội dung khác căn cứ vào yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

c) Hướng dẫn xây dựng chương trình XTĐT được gửi cho các sở ngành, địa phương và Ban quản lý khu kinh tế trước ngày 10 tháng 8 hàng năm để có cơ sở xây dựng chương trình XTĐT của năm kế hoạch tiếp theo.

3. Về xây dựng chương trình XTĐT

a) Các sở ngành, địa phương và Ban quản lý khu kinh tế căn cứ vào hướng dẫn xây dựng chương trình XTĐT của Sở Kế hoạch và Đầu tư và mục tiêu, định hướng phát triển của ngành, địa phương mình để xây dựng chương trình XTĐT hàng năm, bao gồm:

- Sở Kế hoạch và Đầu tư đề xuất các hoạt động của tỉnh đưa vào chương trình XTĐT quốc gia, các hoạt động với qui mô gồm nhiều sở ngành, địa phương.

- Các sở ngành, địa phương và Ban quản lý khu kinh tế xây dựng các hoạt động trong XTĐT của ngành và địa phương mình.

b) Chương trình XTĐT được xây dựng theo mẫu thống nhất qui định tại Phụ lục kèm theo Quy chế quản lý nhà nước đối với hoạt động XTĐT (ban hành kèm theo Quyết định số 03/2014/QĐ-TTg).

c) Quy trình xây dựng chương trình XTĐT:

- Các sở ngành, địa phương và Ban quản lý khu kinh tế lập chương trình XTĐT của đơn vị mình gửi về Sở Kế hoạch và Đầu tư trước ngày 15 tháng 8 hàng năm để tổng hợp xây dựng chương trình XTĐT của tỉnh năm tiếp theo, trình UBND tỉnh quyết định phê duyệt.

- Sở Kế hoạch và Đầu tư có trách nhiệm tổ chức triển khai, theo dõi, tổng hợp và báo cáo UBND tỉnh tiến độ thực hiện chương trình XTĐT được duyệt.

- Trong quá trình thực hiện, căn cứ vào điều kiện thực tế, các sở ngành, địa phương và Ban quản lý khu kinh tế phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư đề xuất UBND tỉnh điều chỉnh chương trình XTĐT cho phù hợp.

d) Đăng ký hoạt động XTĐT:

Các tổ chức, cá nhân thực hiện hoạt động xúc tiến đầu tư ở nước ngoài mà không sử dụng kinh phí từ ngân sách nhà nước, khi thực hiện các hoạt động xúc tiến đầu tư ở nước ngoài phải đăng ký với Sở Kế hoạch và Đầu tư trước 30 ngày thực hiện hoạt động xúc tiến đầu tư đó.

4. Về nghiên cứu, đánh giá tiềm năng, thị trường, xu hướng và đối tác đầu tư

a) Sở Kế hoạch và Đầu tư có trách nhiệm phối hợp với các sở, ngành, địa phương, các tổ chức, cá nhân có liên quan nghiên cứu, đánh giá và cập nhật thông tin về tiềm năng, thị trường, xu hướng, nhu cầu đầu tư và đối tác đầu tư... để làm cơ sở cho việc hướng dẫn xây dựng chương trình XTĐT.

b) Các sở ngành, địa phương và Ban quản lý khu kinh tế có trách nhiệm nghiên cứu, đánh giá về tiềm năng, thị trường, xu hướng, nhu cầu đầu tư và đối tác đầu tư trong phạm vi thẩm quyền quản lý được giao.

5. Về xây dựng cơ sở dữ liệu phục vụ cho hoạt động XTĐT

a) Các hình thức cơ sở dữ liệu phục vụ cho hoạt động XTĐT được xây dựng, thực hiện theo Mục 1, Điều 11 của Quyết định 03/2014/QĐ-TTg.

- Hỗ trợ và tạo điều kiện cho các sở, ngành, địa phương tham gia các hoạt động tuyên truyền, quảng bá trong nước và quốc tế;

- Hỗ trợ và tham gia các hoạt động tuyên truyền, quảng bá trong nước và quốc tế do các sở, ngành, địa phương tổ chức khi có yêu cầu.

c) Các sở, ngành, địa phương có trách nhiệm:

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương liên quan tổ chức thực hiện các hoạt động tuyên truyền, quảng bá, XTĐT các dự án thuộc danh mục dự án kêu gọi đầu tư thuộc phạm vi thẩm quyền quản lý được giao;

- Tham gia các hoạt động tuyên truyền, quảng bá trong nước và quốc tế do Sở Kế hoạch và Đầu tư, các sở, ngành, địa phương có liên quan tổ chức khi được yêu cầu;

- Thông báo với Sở Kế hoạch và Đầu tư kết quả thực hiện các hoạt động tuyên truyền, quảng bá sau khi hoàn thành.

9. Đào tạo, tập huấn, tăng cường năng lực về XTĐT

a) Nội dung đào tạo, tập huấn, tăng cường năng lực về XTĐT được thực hiện theo Mục 1, Điều 15 của Quyết định 03/2014/QĐ-TTg.

b) Sở Kế hoạch và đầu tư tham mưu UBND tỉnh phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư thực hiện các chương trình do Bộ kế hoạch và Đầu tư chủ trì tổ chức; tham mưu tổ chức các chương trình tại tỉnh cho các sở ngành và địa phương.

10. Hỗ trợ doanh nghiệp, nhà đầu tư

a) Nội dung hỗ trợ doanh nghiệp, nhà đầu tư thực hiện theo qui định tại Mục 2, Điều 16 của Quyết định 03/2014/QĐ-TTg.

b) Các sở, ngành, địa phương có trách nhiệm hỗ trợ doanh nghiệp, nhà đầu tư đối với các dự án thuộc lĩnh vực quản lý và thuộc địa bàn quản lý theo thẩm quyền được giao.

c) Sở Kế hoạch và Đầu tư tham mưu UBND tỉnh thành lập tổ công tác liên ngành để hỗ trợ doanh nghiệp, nhà đầu tư trong quá trình: XTĐT (nghiên cứu, thành lập hồ sơ, triển khai các thủ tục) đối với những dự án đầu tư có quy mô lớn.

11. Hợp tác về XTĐT

a) Các hình thức hợp tác về XTĐT được thực hiện theo qui định tại Mục 1, Điều 17 của Quyết định 03/2014/QĐ-TTg.

b) Các sở, ngành, địa phương phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư thực hiện các hình thức hợp tác cho các chương trình XTĐT của tỉnh.

c) Sở Kế hoạch và Đầu tư tham mưu UBND tỉnh chủ động thực hiện hợp tác XTĐT với các cơ quan Trung ương, giữa các địa phương với nhau đối với các dự án liên vùng, các chương trình mang tính khu vực, các chương trình hợp tác quốc tế song phương và đa phương nhằm nâng cao hiệu quả và chất lượng của hoạt động XTĐT.

12. Đầu mối quản lý nhà nước về XTĐT

— Sở Kế hoạch và Đầu tư là cơ quan làm đầu mối giúp UBND tỉnh quản lý nhà nước về xúc tiến đầu tư trên địa bàn tỉnh.

13. Kinh phí cho hoạt động XTĐT

a) Việc xây dựng chương trình XTĐT hàng năm phải bảo đảm có sự phối hợp ngay từ đầu với việc bố trí kinh phí từ nguồn ngân sách cho chương trình XTĐT.

b) Kinh phí XTĐT của tỉnh bao gồm kinh phí XTĐT của sở ngành, UBND các huyện, thị xã Kiến Tường, thành phố Tân An và Ban Quản lý Khu Kinh tế; được bố trí trong dự toán ngân sách hàng năm của sở, ngành, UBND các huyện, thị xã Kiến Tường, thành phố Tân An và Ban quản lý Khu kinh tế.

c) Khuyến khích việc huy động các nguồn lực xã hội từ tài trợ của các tổ chức, hiệp hội, doanh nghiệp và nhà đầu tư để hỗ trợ thực hiện các hoạt động thuộc chương trình XTĐT. Việc huy động các nguồn lực xã hội phải bảo đảm minh bạch, rõ ràng, phù hợp với kế hoạch, chương trình XTĐT đã được phê duyệt, phù hợp với các qui định của pháp luật; bảo đảm cân đối hài hòa lợi ích chung của xã hội và lợi ích của nhà tài trợ.

d) Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư và sở ngành có liên quan tham mưu UBND tỉnh ban hành Quy chế xây dựng, cấp phát và quản lý sử dụng nguồn kinh phí XTĐT từ ngân sách tỉnh; Quy chế huy động các nguồn lực xã hội vào thực hiện các hoạt động XTĐT trong kế hoạch đã được phê duyệt, phù hợp với các qui định của pháp luật, bảo đảm cân đối hài hòa lợi ích chung của xã hội và lợi ích của nhà tài trợ.

14. Chế độ thông tin

a) Sở Kế hoạch và Đầu tư chịu trách nhiệm tổng hợp thông tin về tình hình XTĐT của tỉnh; hỗ trợ và cung cấp các thông tin có liên quan cho các sở, ngành, địa phương và Ban quản lý Khu kinh tế trong việc thực hiện hoạt động XTĐT.

b) Các sở, ngành, địa phương và Ban quản lý khu kinh tế có trách nhiệm tổng hợp thông tin về tình hình XTĐT trong phạm vi quản lý của mình và thông báo về Sở Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp chung định kỳ vào tháng cuối của mỗi quý, cuối 6 tháng và tháng 12 hàng năm.

15. Chế độ báo cáo

a) Định kỳ 6 tháng và cả năm, Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì tổng hợp, xây dựng báo cáo đánh giá về tình hình XTĐT trên phạm vi toàn tỉnh.

b) Đối với báo cáo 6 tháng, các sở, ban, ngành, địa phương tổng hợp, báo cáo về tình hình XTĐT và sử dụng ngân sách thuộc phạm vi quản lý của mình và gửi về Sở Kế hoạch trước ngày 20 tháng 6 hàng năm để tổng hợp.

c) Đối với báo cáo năm:

- Các sở ngành, địa phương và Ban quản lý khu kinh tế tổng hợp báo cáo về tình hình XTĐT và sử dụng ngân sách thuộc phạm vi quản lý của mình và gửi về Sở Kế hoạch trước ngày 30 tháng 11 hàng năm để tổng hợp;

- Trên cơ sở tổng hợp báo cáo về tình hình XTĐT của các sở ngành, địa phương, Ban Quản lý khu kinh tế, Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp trình UBND tỉnh báo cáo đánh giá về tình hình XTĐT hàng năm.

16. Ứng dụng thông tin điện tử phục vụ cho hoạt động XTĐT

a) Văn phòng UBND tỉnh có trách nhiệm xây dựng và cập nhật thông tin phục vụ cho hoạt động XTĐT trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh.

b) Các sở, ngành, địa phương và Ban quản lý khu kinh tế có trách nhiệm xây dựng, cập nhật và trao đổi thông tin phục vụ cho hoạt động XTĐT trên Cổng thông tin điện tử của sở, ngành, địa phương mình.

c) Việc thực hiện chế độ thông tin, báo cáo về XTĐT qui định tại mục XIV và mục XV của Chỉ thị này được thực hiện bằng hình thức văn bản và hình thức thông tin điện tử.

17. Trách nhiệm của các cơ quan quản lý nhà nước của tỉnh trong hoạt động XTĐT

a) **Sở Kế hoạch và Đầu tư:** là cơ quan đầu mối giúp UBND tỉnh trong công tác quản lý nhà nước về hoạt động XTĐT, có trách nhiệm:

- Làm đầu mối, chủ trì, phối hợp với các sở, ngành và địa phương có liên quan xây dựng kế hoạch, định hướng thu hút đầu tư; xây dựng và hướng dẫn xây dựng chương trình XTĐT hàng năm đảm bảo phù hợp với quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế – xã hội của tỉnh hàng năm;

- Chủ trì tổng hợp, xây dựng chương trình xúc tiến đầu tư hàng năm của tỉnh, trình UBND tỉnh phê duyệt.

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố và các nhà đầu tư hạ tầng trên địa bàn tỉnh tổ chức triển khai có hiệu quả kế hoạch XTĐT của tỉnh.

- Hướng dẫn chế độ thông tin, báo cáo về tình hình XTĐT; nội dung chế độ báo cáo 6 tháng và hàng năm để thực hiện thống nhất;

- Tổng hợp, xây dựng và thẩm tra Chương trình XTĐT hàng năm của tỉnh và đôn đốc việc thực hiện các chương trình XTĐT. Kịp thời đề xuất UBND tỉnh sửa đổi bổ sung nội dung chương trình XTĐT để đảm bảo sự phù hợp, tính khả thi của các hoạt động XTĐT trong quá trình thực hiện.

- Thực hiện các hoạt động XTĐT được phân công và các hoạt động phối hợp trong các chương trình XTĐT của tỉnh.

- Tổ chức đào tạo, tập huấn về công tác XTĐT.

- Rà soát, kiểm tra các hoạt động XTĐT không hiệu quả và không theo qui định của Quy chế quản lý nhà nước đối với hoạt động XTĐT ban hành kèm theo Quyết định số 03/2014/QĐ-TTg.

- Báo cáo tổng hợp và quyết toán kinh phí thực hiện các chương trình XTĐT của tỉnh vào cuối năm.

- Các trách nhiệm cụ thể khác theo quy định của văn bản chỉ đạo này.

b) Sở Tài chính:

- Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, các sở, ngành và địa phương trong việc xây dựng và hướng dẫn xây dựng kế hoạch kinh phí XTĐT của chương trình XTĐT của tỉnh, chương trình XTĐT của các sở, ngành, địa phương.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về định mức cụ thể trong việc sử dụng kinh phí từ nguồn ngân sách nhà nước thực hiện các hoạt động XTĐT.

- Hướng dẫn về trình tự, thủ tục giải ngân kinh phí từ nguồn ngân sách nhà nước thực hiện các hoạt động XTĐT.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, các sở, ngành, địa phương giải quyết các khó khăn, vướng mắc liên quan đến việc bố trí và sử dụng kinh phí từ nguồn ngân sách nhà nước thực hiện các hoạt động XTĐT.

- Các trách nhiệm cụ thể khác theo quy định của văn bản chỉ đạo này.

c) Sở Ngoại vụ:

- Tham gia, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, các sở, ngành, địa phương thực hiện các chương trình, hoạt động XTĐT, kết hợp hoạt động XTĐT trong công tác đối ngoại.

- Hỗ trợ và tham gia các hoạt động XTĐT tại nước ngoài được duyệt theo thông báo của Sở Kế hoạch và Đầu tư.

- Chủ trì, liên hệ với Đại sứ quán Việt Nam, Lãnh sự quán Việt Nam tại nước ngoài để chuẩn bị các thủ tục, văn bản cần thiết để UBND tỉnh tham dự các hội thảo xúc tiến đầu tư tại nước ngoài.

- Chịu trách nhiệm công tác lễ tân cho lãnh đạo khi thực hiện các hoạt động xúc tiến đầu tư trong nước và nước ngoài.

- Các trách nhiệm cụ thể khác theo quy định của văn bản chỉ đạo này.

d) Sở Công Thương:

- Tham gia xây dựng dự án mời gọi đầu tư phù hợp với định hướng quy hoạch phát triển ngành.

- Chú trọng kết hợp chương trình xúc tiến thương mại quốc gia với các chương trình xúc tiến của các hiệp hội ngành hàng, hỗ trợ doanh nghiệp hợp tác đầu tư phát triển công nghiệp, thương mại.

- Thường xuyên cập nhật thông tin về tình hình thị trường, chính sách về thực hiện hợp tác trong nước, hợp tác quốc tế, hỗ trợ các doanh nghiệp tìm hiểu nhu cầu, năng lực, pháp lý... của các đối tác để mở rộng quan hệ hợp tác đầu tư, giao thương.

- Phối hợp, hướng dẫn tổ chức thực hiện, kiểm tra, giám sát các hoạt động xúc tiến thương mại, xúc tiến đầu tư phát triển ngành công thương tại địa phương và hoạt động xúc tiến thương mại, xúc tiến đầu tư của doanh nghiệp ra nước ngoài.

- Các trách nhiệm cụ thể khác theo quy định của văn bản chỉ đạo này.

đ) Ban Quản lý Khu kinh tế, các sở, ngành khác và UBND các huyện, thị xã, thành phố:

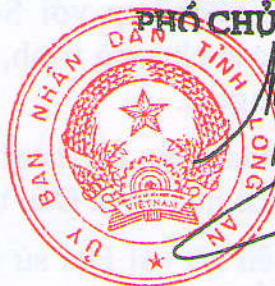
- Chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư và các Sở, ngành, địa phương liên quan xây dựng chương trình XTĐT hàng năm và đề xuất các hoạt động đưa vào chương trình XTĐT của tỉnh.
- Thực hiện các hoạt động XTĐT thuộc chương trình XTĐT của mình và các hoạt động được phân công thuộc chương trình XTĐT của tỉnh.
- Hỗ trợ việc triển khai hoặc tham gia các hoạt động XTĐT do các Sở, ngành, địa phương liên quan thực hiện trong phạm vi thẩm quyền quản lý được giao khi được yêu cầu.

Nhận được Chỉ thị này, Thủ trưởng các sở, ngành tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã Kiến Tường và thành phố Tân An triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- TT Tỉnh ủy; HĐND tỉnh;
- UBNDTTQVN tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ngành tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Phòng NCKT;

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Thanh Nguyên